

Bản án số: 01/2025/HC-ST
Ngày 21-3-2025

“V/v khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sần Thanh Hải và bà Giàng Thị Lan.
- Thư ký phiên tòa: Ông Má A Trư - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Lã Chúc Cường-Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 02/2024/TLST-HC ngày 20 tháng 11 năm 2024, về việc “*Khởi kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HC ngày 11 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Bùi Như S, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 01 phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Ph- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ô. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị D, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 01, phường Ô Quý Hồ, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Bùi Như S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị D: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 19xx. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 374, đường H, tổ 14, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày: Ngày 04 tháng 6 năm 2024, ông Bùi Như S có đơn đề nghị Ủy ban nhân dân phường Ô, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và công nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích khoảng 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai, nhưng Ủy ban nhân dân phường Ô ban hành văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc và quy chủ thửa đất tại tổ 01, phường Ô. Ông Bùi Như S không đồng ý với văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Ô, về việc trả lại đơn với lý do:

Nguồn gốc đất năm 1960, gia đình bố mẹ khai hoang sử dụng sau đó đến gia đình ông Bùi Như S sử dụng diện tích khoảng là 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai để trồng cây nông nghiệp sử dụng ổn định từ đó đến nay không có tranh chấp, do đó việc sử dụng đất là hợp pháp, có đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng đất theo Điều 100 Luật đất đai. Quá trình sử dụng đất gia đình không được cơ quan, tổ chức hay cá nhân nào mời hoặc thông báo đến thực hiện việc kê khai, làm bản đồ địa chính, không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt về hành vi sử dụng đất trái pháp luật, lấn chiếm đất.

Năm 2018, một số hộ gia đình ở tổ 12, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa với các hộ dân ở xã S tranh chấp đất, nhưng đã được Ủy ban nhân dân thị trấn S và Ủy ban nhân dân xã S giải quyết, không hộ nào tranh chấp, khiếu kiện và xác định: Phần đất dưới mốc ranh giới hướng xuống bên dưới thuộc quyền sử dụng và canh tác của các hộ dân thôn S xã S; Phần diện tích ông Vàng A R sử dụng từ mốc danh giới hướng lên trên là đất của các hộ gia đình bà Bùi Thị Huê, ông Phạm Thắng L, ông Đỗ Xuân Đ, ông Bùi Như S được quyền quản lý sử dụng và không phải đất do Ủy ban quản lý.

Như vậy, không có căn cứ xác định diện tích đất gia đình ông Bùi Như S đang đề nghị Ủy ban nhân dân phường Ô xác nhận nguồn gốc đất, nhà nước công nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất một phần do Ủy ban nhân dân quản lý, một phần quy chủ cho ông Vàng A Ch (Ph), nhưng không có ai tên Ch hay Ph có đất ở khu vực này. Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Pa và Ủy ban nhân dân xã S đã xác định rõ đất của các hộ dân, đất này do các hộ dân tự mở đường. Trong bản đồ quy chủ một phần đất cho ông Ch hay Ph là do nhầm lẫn, Ủy ban nhân dân phường lẽ ra phải có trách nhiệm làm các thủ tục để cho gia đình ông và là căn cứ để Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai chỉnh lý. Ủy ban nhân dân phường Ô không xác nhận cho gia đình ông Bùi Như S có thủ tục để kiến nghị chỉnh lý Bản đồ địa chính. Đề nghị Toà án nhân dân thị xã Sa Pa giải quyết: Tuyên hủy Văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Ô, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc và quy chủ thửa đất diện tích khoảng 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô. Buộc Ủy ban nhân dân phường Ô phải thực hiện công việc, nhiệm vụ liên quan đến xác nhận nguồn gốc, quy chủ thửa đất và thực hiện công vụ, nhiệm vụ trong quá trình Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình ông theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 20 tháng 3 năm 2025, người khởi kiện rút yêu cầu, về việc hủy Văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Ô, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc thửa đất tại tổ 01, phường Ô Quý Hồ của hộ ông Bùi Như S và rút yêu cầu về việc quy chủ thửa đất diện tích 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô của hộ ông Bùi Như S.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân phường Ô trình bày: Lý do Ủy ban nhân dân phường Ô ban hành Văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc và quy chủ thửa đất tại tổ 01, phường Ô Q của hộ ông Bùi Như S như sau: Sau khi Ủy ban nhân dân phường Ô nhận được đơn đề nghị của ông Bùi Như S. Ủy ban nhân dân đã kiểm tra, rà soát hồ sơ, giấy tờ và các tài liệu có liên quan sổ mục kê, bản đồ địa chính phường Ô được nghiệm thu năm 2021. Ủy ban nhân dân phường đã thực hiện công việc căn cứ giấy tờ nêu trên nhận thấy không có cơ sở xác nhận nguồn gốc đất cho ông Bùi Như S, nên đã ban

hành văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Ô, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc và quy chủ thửa đất tại tổ 01, phường Ô của hộ ông Bùi Như S là đúng, vì việc quy chủ đất không thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân phường. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân phường chưa thực hiện quy trình họp lấy ý kiến của nhân dân, chưa xác minh nguồn gốc đất, xác minh hiện trạng sử dụng đất mà chỉ căn cứ vào bản đồ địa chính, sổ mục kê, do đó việc thực hiện công việc về trình tự thủ tục xác minh nguồn gốc đất là chưa đầy đủ. Ông Bùi Như S chỉ đề nghị Ủy ban nhân dân thực hiện nhiệm vụ, công vụ liên quan đến xác nhận nguồn gốc diện tích đất 7.000m²-Địa chỉ tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai cho hộ gia đình ông Bùi Như S thì Ủy ban nhất trí thực hiện thủ tục đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Nhất trí nội dung quan điểm yêu cầu của người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về thủ lý vụ án; xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ; việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, đối thoại và xét xử sơ thẩm vụ án hành chính. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện: Buộc Ủy ban nhân dân phường Ô phải thực hiện công vụ, nhiệm vụ liên quan đến xác nhận nguồn gốc đất diện tích đất khoảng là 7.000m²-Địa chỉ tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai đối với hộ gia đình ông Bùi Như S theo quy định của pháp luật.

- Đình chỉ yêu cầu của người khởi kiện về việc tuyên hủy văn bản số 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024, về việc trả lại đơn đề nghị thực hiện công việc liên quan xác nhận nguồn gốc và quy chủ thửa đất, diện tích khoảng 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

- Đình chỉ yêu cầu của người khởi kiện ông Bùi Như S, về việc đề nghị Ủy ban nhân dân phường Ô quy chủ thửa đất, diện tích khoảng là 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về đối tượng khởi kiện, quyền khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện. Ông Bùi Như S khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa giải quyết, buộc Ủy ban nhân dân phường Ô phải thực hiện nhiệm vụ, công việc liên quan đến xác nhận nguồn gốc của hộ gia đình ông theo quy định pháp luật. Đây là hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thời hiệu khởi kiện trong quy định Điều 116 Luật tố tụng hành chính và

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 30, Điều 32 Luật tổ tụng hành chính.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện: Ông Bùi Như S cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan đến đất đai, đề nghị Ủy ban nhân dân phường Ô thực hiện công việc liên quan đến xác nhận nguồn gốc sử dụng đất khoảng là 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai cho hộ gia đình ông Bùi Như S.

Sau khi Ủy ban nhân dân phường Ô nhận được đơn, hồ sơ liên quan đến thực hiện việc xác nhận nguồn gốc đất của gia đình ông Bùi Như S, đã kiểm tra và căn cứ sổ mục kê, bản đồ đo đạc địa chính đã được nghiệm thu năm 2018 của xã S xác định thửa đất trên thuộc thửa 22, tờ bản đồ số 19, quy chủ là đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý và căn cứ sổ mục kê, bản đồ đo đạc địa chính năm 2021 lưu tại Ủy ban nhân dân phường Ô: một phần đất thuộc thửa số 61, thửa 51 và một phần thửa số 44 tờ bản đồ số 34 quy chủ là ông Vàng A Ch (Ph); một phần thửa đất được quy chủ đường giao thông và một phần đất chưa được đo đạc, quy chủ và hộ gia đình ông Bùi Như S không cung cấp được hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến đất đề nghị xác nhận. Ủy ban nhân dân phường Ô mới chỉ căn cứ vào sổ mục kê, bản đồ đo đạc địa chính được nghiệm thu năm 2018 và năm 2021, nhưng chưa thực hiện công vụ, công việc để xác nhận nguồn gốc cho hộ gia đình ông Bùi Như S, nên đã ban hành văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc thửa đất tại tổ 01, phường Ô của hộ ông Bùi Như S.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 70 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP, trường hợp hộ gia đình, cá nhân đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng sử dụng đất so với nội dung kê khai đăng ký. Trường hợp không có giấy tờ quy định thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải xác nhận nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch.

Khi đó, Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ có nhiệm vụ sau: Thực hiện kiểm tra hệ thống hồ sơ địa chính (Bản đồ, sổ mục kê, sổ địa chính) đã lập qua các thời kỳ hiện đang lưu trữ tại Ủy ban nhân dân cấp xã; Phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, phòng Tài nguyên và Môi trường rà soát hồ sơ địa chính, các tài liệu có liên quan hiện đang quản lý lưu trữ tại cấp huyện, tỉnh.

Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì thủ tục xác minh thời điểm, nguồn gốc sử dụng đất như sau:

Bước 1: Nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất, bao gồm: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Các giấy tờ chứng minh nguồn gốc đất và thời gian sử dụng đất (nếu có). Trường hợp người sử dụng đất không cung cấp được bất kỳ loại giấy tờ nào liên quan đến thửa đất, Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị người sử dụng đất làm bản tự kê khai quá trình quản lý sử dụng đất.

Ủy ban nhân dân xã xác minh: Tiến hành thu thập hồ sơ lưu trữ có liên quan đến thửa đất, người sử dụng đất để xác định rõ đối tượng, thời điểm cần phải xác minh làm rõ. Ủy ban nhân dân cấp xã (công chức địa chính, trưởng thôn, bản, tổ trưởng dân phố) thực hiện rà soát quá trình quản lý sử dụng đất, việc quản lý nhân

khẩu tại địa phương. Sau khi thu thập đầy đủ thông tin thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức mời họp lấy ý kiến của khu dân cư.

Bước 2: Hội họp nhân dân lấy ý kiến, thành phần mời họp theo hướng dẫn Thông tư số: 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số: 02/2023/TT-BTNMT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bước 3: Niêm yết công khai nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất: Sau khi có kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tiến hành niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất trong thời hạn 15 ngày.

Bước 4: Trả kết quả: Xác nhận vào đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất và chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả trả cho công dân.

Từ những nội dung nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định Ủy ban nhân dân phường Ô trả lại đơn đề nghị thực hiện nhiệm vụ, công việc liên quan đến nguồn gốc đất của gia đình ông Bùi Như S, khi chưa thực hiện công việc họp lấy ý kiến khu dân cư, tiến hành các minh nguồn gốc đất, xác minh hiện trạng sử dụng đất. Như vậy, Ủy ban nhân dân phường Ô thực hiện công việc nhiệm vụ chưa đầy đủ về trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Bùi Như S, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Như S, về việc buộc Ủy ban nhân dân phường Ô phải thực hiện công việc, nhiệm vụ liên quan đến xác nhận nguồn gốc đối với diện tích đất khoảng 7.000m²-Địa chỉ tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai của hộ gia đình ông Bùi Như S.

[3] Người khởi kiện ông Bùi Như S rút yêu cầu khởi kiện, về việc huỷ văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Ô, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc đất diện đối với hộ ông Bùi Như S và rút yêu cầu đề nghị Ủy ban nhân dân phường Ô quy chủ thửa đất diện tích khoảng là 7.000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai cho hộ ông Bùi Như S nên đình chỉ giải quyết yêu cầu này theo quy định pháp luật.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện được chấp nhận, nên người khởi kiện không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; Người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; Điều 100, Điều 101 Luật đất đai; Điều 20, Điều 21, Điều 70 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đất đai; Khoản 7 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện như sau: Buộc Ủy ban nhân dân phường Ô phải thực hiện công vụ, nhiệm vụ liên quan đến xác nhận nguồn gốc diện tích đất khoảng là 7.000m²-Địa chỉ tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai đối với hộ gia đình ông Bùi Như S theo quy định của pháp luật.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Như S, về việc hủy văn bản số: 193/UBND-ĐC ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường Ô, về việc trả lại đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc và quy chủ thửa đất tại tổ 01, phường Ô của hộ gia đình ông Bùi Như S.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Như S, về việc đề nghị Ủy ban nhân dân phường Ô quy chủ diện tích đất khoảng là 7.0000m²-Địa chỉ tại tổ 01, phường Ô, thị xã S, tỉnh Lào Cai cho hộ gia đình ông Bùi Như S.

2. Về án phí: Ông Bùi Như S không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Ủy ban nhân dân phường Ô phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Người bị kiện có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người khởi kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thị xã Sa Pa;
- Cục THADS thị xã S;
- Các đương sự;
- UBND phường Ô;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà